

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học
ngành Dược học Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐào tạo ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGDĐào tạo ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-BGDĐào tạo ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Quyết định số 75/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 5 năm 2022 và Quyết định số 131/QĐ-KĐCLGDSG ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-KĐCLGDSG ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 3 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Dược học; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 3 ngày 23 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Dược học của Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, đảm bảo tính độc lập, khách quan, công khai và

minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 46 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 92%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: 3.96 (*chi tiết trong Phụ lục 1*).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột thực hiện các giải pháp đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2022 đến năm 2027) (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Dược học của Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Dược học của Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột./.

Nơi nhận:

- Trường YDBMT (*để thực hiện*);
- Phòng ĐG&CNCLGD (*để giám sát*);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



TS. NGUYỄN KIM DUNG



PHỤ LỤC 1.
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH DƯỢC HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC BUỒN MA THUỘT

(Kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/10/2022

của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100		
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4					
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4								
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4				Tiêu chuẩn 8	
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4	Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chí 8.2	4	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 2.3	4	Tiêu chí 8.4	4	Tiêu chí 8.5	5						
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100		
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 9.1	4					
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 9.2	4					
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 9.3	4					
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chí 9.4	4				Tiêu chuẩn 10	
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.5	4	Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 10.2	4	Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 10.4	5	Tiêu chí 10.5	4						
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80	Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80		
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 11.1	3					
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 11.2	4					
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 11.3	4					
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 11.4	4					
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 11.5	4								
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100							
Tiêu chí 6.1	4										
Tiêu chí 6.2	4										
Tiêu chí 6.3	4										
Tiêu chí 6.4	4										
Tiêu chí 6.5	4										
Tiêu chí 6.6	4										
Tiêu chí 6.7	4										
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)				
3,96					46		92				

PHỤ LỤC 2
KIỂM NGHIỆM CÁI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH DƯỢC HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC BUÔN MA THUỘT
(Kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/10/2022
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Dược học của Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

Tiêu chuẩn 1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Dược học được xác định rõ ràng, phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn của Trường và các văn bản liên quan. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, nêu cụ thể về chuẩn kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm theo Khung trình độ quốc gia đối với người học và triển vọng việc làm của người học sau tốt nghiệp. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đối sánh với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trong và ngoài nước, được khảo sát lấy ý kiến và được phổ biến công khai tới các bên liên quan bằng các hình thức khác nhau.

Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo

Bản mô tả chương trình đào tạo có đủ các nội dung cơ bản và được cập nhật một số vấn đề mới có liên quan, được giới thiệu với sinh viên theo nhiều hình thức và được công khai trên trang tin điện tử của Trường. Tất cả các học phần của chương trình đào tạo có đủ các nội dung cơ bản được định kỳ rà soát theo kế hoạch và được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau giúp các bên liên quan tiếp cận một cách dễ dàng và thuận tiện nhất.

Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học

Chương trình dạy học ngành Dược học có cấu trúc liền mạch, đảm bảo sự gắn kết giữa các học phần thuộc các khối kiến thức; các học phần trong chương trình dạy học được sắp xếp, phân kỳ giảng dạy theo trình tự hợp lý từ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành đến kiến thức chuyên ngành. Tất cả học phần có sự kết nối đến mục tiêu môn học, có phương pháp đánh giá, hình thức kiểm tra đánh giá học phần phù hợp, góp phần hướng đến đạt được chuẩn đầu ra. Bảng ma trận thể hiện sự đóng góp của tất cả các học phần vào thực hiện chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học ngành Dược học được rà soát, cập

nhật với sự tham khảo chương trình đào tạo trong và ngoài nước, có khảo sát ý kiến của các bên liên quan.

Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học

Triết lý giáo dục được tuyên bố rõ ràng, được công bố công khai dưới nhiều hình thức được phổ biến tới các bên liên quan và được nhiều cán bộ, giáo viên, người học của Trường hiểu rõ và lòng ghép thực hiện vào hoạt động cá nhân. Các Bộ môn liên quan đã kết hợp khá đa dạng các phương pháp dạy học nhằm hướng tới chuẩn đầu ra của học phần, hướng tới đáp ứng các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và thái độ, có quy định về phương pháp giảng dạy và đã tổ chức đánh giá hoạt động giảng dạy của giáo viên thường xuyên và định kỳ. Giáo viên sử dụng linh hoạt và đa dạng các phương pháp dạy học hỗ trợ tích cực và giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng và từng bước nâng cao khả năng học tập suốt đời của mình.

Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của người học

Trường ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn về thi, kiểm tra, đánh giá người học, biên soạn và quản lý đề thi, đánh giá kết quả rèn luyện của người học và công khai theo nhiều hình thức. Những phương pháp, công cụ sử dụng trong kiểm tra, đánh giá của từng học phần giúp đo lường năng lực, kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực hình thành kế hoạch của người học. Trường có văn bản đầy đủ quy định chi tiết về quy trình xử lý, cách tổ chức chấm phúc khảo, điều kiện được công nhận thay đổi điểm sau khi có kết quả chấm phúc khảo. Hàng năm, việc khiếu nại về kết quả học tập được Trường/Khoa xử lý, giải quyết kịp thời, thỏa đáng. Các quy định về phản hồi kết quả đánh giá người học được công bố công khai trên website của trường để giáo viên và người học cùng thực hiện và kiểm tra giám sát.

Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Trường đã xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình đào tạo giai đoạn 2016-2020, bổ sung các chỉ tiêu phát triển đội ngũ trong chiến lược kế hoạch phát triển trung hạn giai đoạn 2018 -2020. Triển khai thống kê hằng năm và học kì khối lượng công việc đối với đội ngũ giáo viên. Có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giáo viên để bố trí, bổ nhiệm. Năng lực của giáo viên được đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá hằng tháng và hằng năm. Thực hiện khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên hằng năm theo hình thức ngắn hạn và dài hạn, quản trị nhận sự rõ ràng.

Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên

Trường xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Vai trò nhiệm vụ các vị trí chức năng công việc được mô tả cụ thể thông qua các mô tả vị trí việc làm. Có phân tích, dự báo, đề xuất nhu cầu nhân sự, có kế hoạch tuyển dụng, bố trí nhân sự theo yêu cầu công việc. Kinh phí để triển khai công tác đào tạo bồi dưỡng được thực hiện theo kế hoạch phân bổ kinh phí hằng năm. Đội ngũ cán bộ hỗ trợ nhiệt tình và có trách nhiệm, có năng lực hỗ trợ sinh viên trong nhiều hoạt động, thường xuyên được đánh giá tốt. Số lượng và chất lượng đội ngũ nhân viên hỗ trợ đáp ứng được yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của đơn vị. Phòng chức năng và Khoa đã thực hiện khảo sát sự hài lòng của các đơn vị và của sinh viên về chất lượng phục vụ.

Tiêu chuẩn 8. Người học và hoạt động hỗ trợ người học

Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với các ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được cập nhật hằng năm và công bố công khai qua nhiều kênh. Trường có bộ phận chuyên trách, có quy trình/quy định giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ, tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học; có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỷ lệ chậm tiến độ và thôi học của người học. Khuôn viên Trường rộng rãi, cảnh quan sư phạm sạch đẹp, hiện đại, đảm bảo vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ. Môi trường làm việc và học tập lành mạnh, thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong trường làm việc, giảng dạy và học tập.

Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Trường có đủ hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng phù hợp; các phòng được trang bị đầy đủ các thiết bị để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện Trường có không gian phòng đọc rộng rãi; có nội quy và hướng dẫn người học sử dụng rõ ràng; có nguồn học liệu được cập nhật hằng năm. Trường ban hành quy định riêng và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; có các quy định, nội quy về an ninh, an toàn thực phẩm, trật tự, phòng chống cháy nổ; có khuôn viên rộng dành cho các hoạt động thể chất. Trường thực hiện định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng

Nhà trường có quy trình xây dựng mới, rà soát, cập nhật, đổi mới chương trình đào tạo, có các bước thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi từ các bên liên quan; có các quy định về quản lý quá trình dạy và học, đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Một số đề tài nghiên cứu của giảng viên và sinh viên Khoa Dược được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập. Các đơn vị của Trường có sự phối hợp triển khai các đợt khảo sát và có báo cáo đánh giá mức độ đáp ứng của các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ tiện ích đối với người học; hoạt động khảo sát ý kiến từ các bên liên quan trong những năm gần đây có sự điều chỉnh nhằm đáp ứng việc thu thập đầy đủ thông tin.

Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra

Phòng Quản lý Đào tạo phối hợp với Khoa Dược theo dõi, cập nhật danh sách, số lượng, tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp và sinh viên thôi học bằng phần mềm quản lý đào tạo. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên và Khoa tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên, tăng cường quan hệ doanh nghiệp, tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, khởi nghiệp và giới thiệu việc làm cho sinh viên. Nhà trường có Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên; đến thời điểm đánh giá, sinh viên Khoa Dược thực hiện 13 đề tài nghiên cứu khoa học, kết quả nghiên cứu được sử dụng làm tài liệu tham khảo trong quá trình học tập. Nhà trường có quy định về khảo sát, thu thập thông tin và đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan và có quy trình cải tiến trên cơ sở tổng hợp ý kiến từ kết quả khảo sát.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

Tiêu chuẩn 1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Trường/Khoa cần xác định rõ ràng hơn mục tiêu tổng quan của chương trình đào tạo; cần bám sát Khung trình độ quốc gia Việt Nam để xây dựng chuẩn đầu ra theo nhóm kiến thức, kỹ năng, tự chủ và trách nhiệm một cách chính xác, bao quát được hết yêu cầu bậc 6 dành cho người học trình độ đại học cần có sau khi tốt nghiệp. Trong các lần rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo sắp tới, Trường/Khoa cần rà soát, điều chỉnh theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021, đồng thời tăng cường khảo sát ý kiến các chuyên gia giáo dục, các nhà sử dụng lao động và cựu sinh viên để nắm bắt đầy đủ hơn các yêu cầu đối với chương trình đào tạo.

Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo

Trường cần đổi mới thêm chương trình đào tạo tương đương trong và ngoài nước, xem xét bổ sung thêm các hướng chuyên ngành đa dạng hơn cho người học và phù hợp với đặc thù của Vùng Tây nguyên; cần rà soát để cập nhật nhiều tài liệu giảng dạy mới nhất nhằm giúp người học tiếp cận những kiến thức mới, hiện đại liên quan đến học phần/môn học trong chương trình đào tạo. Trường/Khoa nên đa dạng hoá các hình thức phổ biến Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần, cần đánh giá tính hiệu quả và có sự cải tiến các hình thức phổ biến nhằm đảm bảo tất cả các bên liên quan đều dễ dàng tiếp cận các thông tin về chương trình đào tạo cũng như các học phần trong chương trình đào tạo.

Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học

Khoa cần rà soát tổ hợp các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá của tất cả các học phần mang tính chọn lọc với trọng số phù hợp để đo lường được tất cả các chuẩn đầu ra. Cần bổ sung nội dung cho các học phần liên quan đến Dược học và Y Dược học cơ sở nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức khoa học cơ bản. Khoa cần rà soát, điều chỉnh đề cương học phần của các học phần trong chương trình đào tạo theo hướng “lượng hóa” các chuẩn đầu ra để làm rõ hơn nữa mức độ đóng góp của mỗi học phần vào thực hiện chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; cần định kỳ lấy ý kiến góp ý của các bên liên quan về nội dung của các học phần để kịp thời điều chỉnh cập nhật tiến bộ của khoa học kỹ thuật và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học

Trường cần có những phương pháp truyền thông đa dạng, phù hợp nhằm giới thiệu hiệu quả hơn triết lý giáo dục. Khoa cần xây dựng quy trình và tiêu chí đánh giá chất lượng chuyên môn công tác giảng dạy của giáo viên và tổ chức những hội nghị tập huấn về đổi mới phương pháp giảng dạy với sự tham gia của lãnh đạo các bộ môn, khoa, các giáo viên, nhân viên phòng ban trong toàn trường. Cần tăng cường thúc đẩy sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp, sử dụng thư viện nhiều hơn trong nghiên cứu khoa học, xem xét tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên và thực tế môn học nhiều hơn để người học tiếp cận với môi trường nghiên cứu khoa học.

Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của người học

Trường cần khảo sát ý kiến các bên liên quan định kỳ về các quy định, quy trình liên quan đến kiểm tra đánh giá để có cơ sở điều chỉnh tốt hơn các phương pháp kiểm tra đánh giá; cần có các buổi tập huấn chuyên sâu về các hình thức và các công cụ kiểm tra đánh giá hiện đại, đồng thời giám sát việc sử dụng các công cụ kiểm tra đánh giá này trong tất

cả các học phần. Khoa cần định kỳ đánh giá đề thi để kịp thời điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng đề thi, đáp ứng yêu cầu đạt chuẩn đầu ra của học phần, tổ chức đánh giá các phương pháp, loại hình kiểm tra đánh giá hiện đang áp dụng có thật sự phù hợp với yêu cầu đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra của mỗi học phần; tổ chức các khoá tập huấn cho giáo viên, lãnh đạo khoa, và đội ngũ chuyên viên trung tâm đảm bảo chất lượng về phân tích đánh giá phổ điểm, độ tin cậy và độ giá trị của đề thi.

Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Trường cần thống kê kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên cho cả giai đoạn chiến lược, đối sánh và phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt chỉ tiêu về đội ngũ giáo viên để có cơ sở cải tiến. Kết quả khối lượng công việc, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của đội ngũ giáo viên cần được phân tích một cách toàn diện dựa trên các số liệu tổng hợp hàng năm để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể nhằm cải tiến các hoạt động cho năm tiếp theo. Cần đánh giá và phân tích kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên. Khoa cần thực hiện đối sánh đầy đủ về số lượng, chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của đội ngũ giáo viên với các cơ sở giáo dục khác và chủ động sử dụng kết quả phân tích, đối sánh để thực hiện cải tiến hoạt động nghiên cứu khoa học của giáo viên..

Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên

Trường cần thực hiện đánh giá công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên cho giai đoạn trung hạn nhằm hoạch định cho giai đoạn tiếp theo; cần rà soát các văn bản quy định về việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan làm căn cứ đánh giá, đánh giá chất lượng hoàn thành công việc của nhân viên một cách chi tiết hơn. Cần tiến hành tổng kết về tính hiệu quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên sau khi đã thực hiện để làm căn cứ cho cải tiến chất lượng.

Tiêu chuẩn 8. Người học và hoạt động hỗ trợ người học

Trường và Khoa cần bổ sung thêm ý kiến đóng góp của các bên liên quan ngoài Trường (nhà tuyển dụng, các chuyên gia) về chính sách tuyển sinh; cần ban hành quy trình phối hợp giữa các đơn vị về việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện giúp người học cải thiện được kết quả học tập tốt hơn. Trường cần nâng cấp phần mềm Quản lý đào tạo để phục vụ cho các hoạt động liên quan đến giám sát được kết quả học tập và khối lượng học tập của người học; cần định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học để nâng cao chất lượng

phục vụ người học tốt hơn. Trường nên thành lập thêm các câu lạc bộ sinh hoạt chuyên môn, các điểm sinh hoạt ngoài trời theo nhu cầu người học.

Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Trường/Khoa cần đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng các thiết bị chuyên môn trong thực hành, thực tập, làm cơ sở để đề xuất đầu tư thêm các thiết bị mới; cần bổ sung thêm số lượng giáo trình tham khảo phù hợp theo danh mục giáo trình trong đề cương học phần của chương trình đào tạo ngành Dược học và tăng cường bổ sung thêm các tài liệu ngoại văn để hỗ trợ cho người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. Cần quan tâm rà soát thiết bị mạng, cải thiện tốc độ truy cập đường truyền nhằm tạo điều kiện tốt hơn cho các hoạt động sinh hoạt, học tập để đáp ứng nhu cầu của người học. Kết quả khảo sát cần được phân tích, đánh giá cụ thể, chi tiết để có căn cứ đề xuất các giải pháp cải tiến phù hợp, khả thi.

Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng

Trường cần có giải pháp tăng cường thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan bên ngoài; cần rà soát, bổ sung nội dung trong các phiếu khảo sát bảo đảm có đầy đủ thông tin chuyên sâu đáp ứng yêu cầu hoạt động khảo sát; cần có chính sách khuyến khích giảng viên tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường các quan hệ hợp tác, định kỳ tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội thảo trong nước và quốc tế để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và học tập của sinh viên; cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng của Trường.

Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra

Trường/Khoa cần thực hiện đối sánh các tỉ lệ sinh viên thôi học, sinh viên tốt nghiệp đúng hạn, tỉ lệ sinh viên có việc làm ngành Dược học với các chương trình đào tạo tương ứng của các trường trong và ngoài nước; cần đánh giá tính hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ nhằm giảm tỉ lệ sinh viên thôi học, tăng tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm. Khoa cần nghiên cứu xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên nhằm tăng cường số đề tài nghiên cứu khoa học và các loại hình khoa học và công nghệ khác của sinh viên. Trường/Khoa cần xây dựng và triển khai quy trình giám sát các hoạt động cải tiến chất lượng tại các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan./.